

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN CƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BAN KIỂM SOÁT

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

TP.HCM, ngày 15 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO

THỰC HIỆN KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: - Đại Hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban điều hành

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần Điện Cơ ngày 27/04/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty cổ phần Điện Cơ;
- Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Điện Cơ.
- Căn cứ Kế hoạch kiểm soát tình hình hoạt động SXKD 2021 tại Công ty cổ phần Điện Cơ của Ban kiểm soát;

Ban Kiểm soát báo cáo công tác kiểm tra giám sát hoạt động SXKD tại Công ty cổ phần Điện Cơ năm 2021 cụ thể như sau:

I - Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty:

1. Hoạt động của Hội Đồng Quản trị :

Trong năm 2021 Hội đồng quản trị đã thực hiện các chức năng, nhiệm vụ trong công tác định hướng, chỉ đạo, quản lý Công ty thuộc phạm vi thẩm quyền của HĐQT.

- HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để trao đổi phân tích, đi đến thống nhất về định hướng phát triển, kế hoạch SXKD và chỉ đạo quản lý trong Công ty.

- HĐQT đã ban hành Nghị quyết, Quyết định và giám sát Ban Điều hành trong việc triển khai và thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2021 như sau:

- Quyết định số 42/QĐ-ĐC-HĐQT ngày 15/03/2021 về việc quy định thẩm quyền phê duyệt tài chính.
- Quyết định số 43/QĐ-ĐC-HĐQT ngày 15/03/2021 về việc duyệt quỹ lương năng suất cho khối văn phòng và khoán lương thi công cho Xí nghiệp xây lắp.
- Nghị quyết số 02/NQ-ĐC-HĐQT ngày 05/04/2021 về việc Giao ban điều hành tìm quỹ đất mới, thống nhất báo cáo kết quả hoạt động kinh năm 2020, thống nhất kế hoạch nhiệm vụ năm 2021, giao ban điều hành hiệu chỉnh Tờ trình tăng vốn, thống nhất kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2021.

- Nghị quyết số 04/NQ-ĐC-HĐQT ngày 05/05/2021 về việc bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2021-2026.
- Quyết định số 10/HĐQT-NQ ngày 25/11/2021 về việc thông qua hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.

- HĐQT phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc trong quá trình chỉ đạo, điều hành và trực tiếp tham gia tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong hoạt động SXKD của Công ty.

2. Hoạt động điều hành của Ban Giám đốc:

Trong năm 2021, Ban giám đốc công ty cũng đã chỉ đạo sát sao tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của công ty. Tuy nhiên, do tình hình dịch Covid-19 tác động lớn đến địa bàn TP.HCM và các tỉnh lân cận dẫn đến việc SXKD năm 2021 chưa đạt kế hoạch về doanh thu.

- Chi phí quản lý thực hiện năm 2021 là **9.374 triệu đồng**, thấp hơn 0,6% so với cùng kỳ năm 2020 (10.009 triệu đồng).
- Doanh thu tài chính năm 2021 đạt 3.277 triệu đồng, đạt 117% kế hoạch (trong đó chủ yếu là lãi trái phiếu ghi nhận 3.152 triệu đồng, còn lại lãi tiền gửi là 125 triệu đồng).
- Do tình hình dịch bệnh covid-19 nên công tác triển khai thi công, quyết toán các công trình xây lắp bị ảnh hưởng, doanh thu thực hiện thấp, năm 2021 Công ty chỉ quyết toán được 4 công trình, trong đó công ty đã cố gắng giải quyết được 3 công trình thi công tồn tại kéo dài từ các năm 2017-2019.

3. Kết quả kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2021:

3.1. Kiểm tra chứng từ và sổ sách kế toán:

- Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra sổ sách kế toán, kiểm tra chọn mẫu một số chứng từ thu, chi, chứng từ nhập xuất kho, báo cáo chi tiết công nợ, vật tư, tiền vốn,...tại Công ty. Qua kiểm tra Ban kiểm soát đánh giá Công ty đã cơ bản tuân thủ theo chế độ kế toán, chế độ quản lý tài chính hiện hành, chứng từ, sổ sách kế toán tương đối rõ ràng.

3.2. Một số chỉ tiêu về nguồn vốn, tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2021:

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Số dư 31/12/2021	Số dư 01/01/2021	Tăng giảm (3/4)
1	2	3	4	5
A	Tổng tài sản	128.559.506.465	113.861.749.475	113%
1	Tài sản ngắn hạn	113.155.583.007	97.035.664.684	117%
1,1	Tiền và các khoản tương đương tiền	37.126.924.080	13.568.831.792	274%
1,2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	26.000.000.000	38.000.000.000	68%
1,3	Các khoản phải thu ngắn hạn	18.965.857.002	14.409.229.639	132%

1,4	Hàng tồn kho	27.028.469.343	25.490.182.543	106%
1,5	Tài sản ngắn hạn khác	4.034.332.582	5.567.420.710	72%
2	Tài sản dài hạn	15.403.923.458	16.826.084.791	92%
2,1	Các khoản phải thu dài hạn	2.416.990.829	1.755.398.029	138%
2,2	Tài sản cố định	7.545.862.600	8.752.910.959	86%
2,3	Bất động sản đầu tư	4.564.783.653	5.071.981.833	90%
2,4	Tài sản dở dang dài hạn	480.000.000		
2,5	Đầu tư tài chính dài hạn	160.000.000	160.000.000	100%
2,6	Tài sản dài hạn khác	236.286.376	1.085.793.970	22%
B	Tổng nguồn vốn	128.559.506.465	113.861.749.475	113%
1	Nợ phải trả	56.676.841.740	47.468.338.923	119%
2	Vốn chủ sở hữu	71.882.664.725	66.393.410.552	108%
2,1	Trong đó vốn điều lệ:	37.802.980.000	37.802.980.000	100%

3.3. Kết quả hoạt động SXKD đến thời điểm 31/12/20201

Năm 2021 Công ty đã thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 do Đại Hội đồng cổ đông đề ra với kết quả như sau:

S T T	Chỉ tiêu	KH năm 2021	TH năm 2021	TH 2020	Tốc độ tăng trưởng (%)	
					So với KH năm 2021	So với TH năm 2020
1	Tổng doanh thu	123.420	75.746	79.760	61,4%	90,3%
2	Lợi nhuận trước thuế	5.076	7.122	1.669	140,3%	304%

Đơn vị tính: đồng

Nhận xét:

Doanh thu năm 2021 của toàn công ty đạt 75.746 triệu đồng, đạt 61,4% so với kế hoạch năm 2021 do Đại Hội đồng cổ đông đề ra (kế hoạch 123.420 triệu đồng) và giảm 5,03% so với cùng kỳ 2020.

Hoạt động SXKD của năm 2021 đạt hiệu quả, kinh doanh có lãi, lợi nhuận trước thuế đạt vượt kế hoạch ĐHCĐ đã giao năm 2021 (7.122 triệu đồng), vượt so với cùng kỳ năm 2020 (1.669 triệu đồng), tất cả các hoạt động SXKD chính, hoạt động tài chính của công ty đều có lãi, trong đó đóng vai trò chủ đạo là hoạt động sản xuất cung cấp trụ điện. Tuy nhiên doanh thu thực hiện chưa cao do ảnh hưởng đợt bùng phát đại dịch covid-19 đợt 4 từ cuối tháng 4/2021 đến nay, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công và quyết toán các công trình xây lắp, cũng như

hoạt động sản xuất, cung cấp trụ điện tại Trung tâm sản xuất, tổng doanh thu **75.746 triệu đồng** (đạt 61,4% kế hoạch), lãi trước thuế **7.122 triệu đồng**, đạt 140,3% kế hoạch năm (5.076 triệu đồng). Cụ thể như sau:

- Hoạt động sản xuất beton và cung cấp vật tư thiết bị.

Trong năm 2021, công ty đã tích cực tham gia đấu thầu và tìm kiếm khách hàng cho sản phẩm trụ điện. Công ty ký được nhiều hợp đồng cung cấp trụ với khách hàng tại TP.HCM và các tỉnh lân cận (37 hợp đồng cung cấp trụ với tổng giá trị hợp đồng 51,6 tỷ đồng, bao gồm 11 hợp đồng ký kết với các công ty điện lực và 26 hợp đồng khách hàng ngoài).

Năm 2021 hoạt động này mang lại hiệu quả cao cho công ty, mặc dù do tình hình Covid doanh thu thực hiện **50.867 triệu đồng** (đạt 127,2% kế hoạch), lãi gộp đạt **13.461 triệu đồng**.

- Hoạt động thi công xây lắp.

Năm 2021, hoạt động xây lắp bị ảnh hưởng rất lớn do tình hình dịch bệnh phải giãn cách xã hội, công ty phải ngưng toàn bộ hoạt động thi công xây lắp trong thời gian dài theo chủ trương Thành phố, kéo theo chi phí nhân công tăng, chi phí thầu phụ tăng do vật giá nhưng chủ đầu tư không điều chỉnh giá hợp đồng, làm hoạt động kinh doanh xây lắp bị lỗ. Cụ thể, doanh thu thực hiện **15.616 triệu đồng**, đạt 20,8% kế hoạch (75.000 triệu đồng), lãi gộp lỗ **1.347 triệu đồng**. Nhận xét:

+ Năm 2021, Công ty quyết toán được 8/12 công trình (trong đó có 2 công trình quyết toán giai đoạn). Trong năm công ty cũng đã quyết toán được 3 công trình thi công tồn tại kéo dài từ các năm 2017-2019 (CT ngầm hóa lưới điện Lê Trọng Tấn từ 2017; CT ngầm hóa lưới điện Bình Thới từ 2018; và một phần CT Xây lắp đường dây và TBA trên địa bàn Long An từ 2019).

+ Công ty còn 6 công trình xây lắp thực hiện dở dang với tổng giá trị hợp đồng còn thực hiện là 82,5 tỷ đồng, chi phí dở dang ghi nhận là khoảng 10,7 tỷ đồng.

+ Về hợp đồng đã ký kết năm 2021, Công ty Điện Cơ đã đấu thầu và ký kết được 01 hợp đồng xây lắp với Ban APP tổng giá trị trước thuế là 12,3 tỷ đồng (năm 2020 ký được 7 hợp đồng với tổng giá trị trước thuế 58,3 tỷ đồng).

- Hoạt động hợp tác kinh doanh và cho thuê nhà xưởng.

Năm 2021, hoạt động hợp tác kinh doanh và cho thuê nhà xưởng vẫn ổn định, mang lại lợi nhuận vừa đủ cho công ty, chủ yếu là doanh thu hợp tác kinh doanh với Ô tô Kim Thanh (đường 3/2). Doanh thu thực hiện **5.571 triệu đồng** (đạt 99,5% kế hoạch) do trong công ty có thực hiện hỗ trợ giảm giá 10% doanh thu cố định trong tháng 7+8/2021 hợp đồng hợp tác kinh doanh với Ô tô Kim Thanh do ảnh hưởng dịch bệnh Covid, lãi gộp đạt **2.417 triệu đồng**

3.4. Việc chấp hành chế độ thu nộp Ngân sách Nhà nước:

Năm 2021, Công ty thuộc đối tượng được gia hạn thời gian nộp thuế GTGT, TNDN, TNCN và tiền thuê đất theo Nghị định số 52/2021/NĐ-CP ngày 19/4/2021.

Năm 2021, Công ty phải thực hiện nghĩa vụ đóng thuế và các khoản phải nộp ngân sách là **8,848 tỷ đồng**. Công ty đã nộp ngân sách nhà nước số tiền **6,824 tỷ đồng**.

3.5. Tình hình quản lý và thu hồi công nợ:

- Tính đến 31/12/2021, tổng số công nợ còn phải thu ngắn hạn khách hàng của Công ty là **17,369 tỷ đồng**.

- Các khoản nợ khó đòi có giá trị lớn của Công ty CP XD & Kinh Doanh Nhà Tân An Huy, Công ty TNHH KT Cơ Điện Lạnh Số Tám P.E.R 8. Công ty đã liên hệ với cơ quan thi hành án nhiều lần (Huyện nhà bè, Quận Phú Nhuận) nhưng kết quả hiện nay các công ty tồn công nợ vẫn chưa có điều kiện thi hành án.

3.6. Các chỉ tiêu tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐV tính	Năm 2021	Năm 2020
1	Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
1.1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ tổng tài sản	%	88	85,2
	- Tài sản dài hạn/ tổng tài sản	%	12	14,8
1.2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả / vốn CSH	Lần	0,79	0,71
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	Lần	0,6	0,6
2	Khả năng thanh toán			
	- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	2,24	2,35
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1,62	1,60
3	Tỉ suất lợi nhuận			
3.1	Tỉ suất lợi nhuận trên doanh thu			
	Tỉ suất LN trước thuế trên doanh thu thuần	%	9,88	2,14
	Tỉ suất LN sau thuế trên doanh thu thuần	%	7,81	1,77
3.2	Tỉ suất lợi nhuận trên tổng tài sản			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản	%	5,54	1,47
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	4,38	1,21
3.3	Tỉ suất lợi nhuận trên VCSH			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên VCSH	%	9,91	2,51
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên VCSH	%	7,83	2,08
3.4	Tỉ suất lợi nhuận trên vốn góp CSH			
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn góp CSH	%	18,8%	4,4%

	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn góp CSH	%	14,9%	3,7%
--	---	---	-------	------

- Chỉ số khả năng thanh toán năm 2021:
 - + Chỉ số thanh toán hiện hành: 2,24 lần (năm 2020: 2,35 lần)
 - + Chỉ số thanh toán nhanh: 1,62 lần (năm 2020: 1,6 lần).
- Chỉ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu năm 2021: 0,78 lần (năm 2020: 0,71 lần).
- Chỉ số tỷ suất sinh lời năm 2021:
 - + Chỉ số tỷ suất LNTT/Vốn góp CSH: 18,8% (năm 2020: 4,4%)
 - + Chỉ số tỷ suất LNST/Vốn góp CSH: 14,9% (năm 2020: 3,7%)

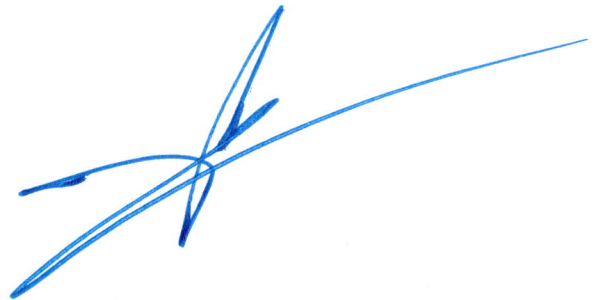
II. Kiến nghị và đề xuất của BKS:

- Công ty cần kiểm soát chặt chẽ tình hình hoạt động SXKD, cân đối tài chính đảm bảo khả năng thanh toán các khoản công nợ, nợ vay đến hạn, đề ra các giải pháp triển khai thực hiện nhằm đảm bảo đạt các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận ĐHCĐ đã giao từ nay đến cuối năm 2022.
- Công ty cần đẩy nhanh tiến độ thi công 06 công trình xây lắp còn lại, quyết toán công trình kịp thời với chủ đầu tư để giảm chi phí dở dang công trình, thu hồi vốn nhanh và đảm bảo vốn lưu động để tái đầu tư vào các hoạt động SXKD.
- Rà soát VTTB trong kho, phân loại tận dụng tối đa VTTB còn sử dụng được để đưa vào các công trình xây lắp, còn lại VTTB không sử dụng lại được đề xuất phương án thanh lý để thu hồi lại vốn tái đầu tư vào hoạt động SXKD.
- Tăng cường làm việc, nắm bắt kết quả gia hạn quyền thuê đất đối với khu đất phường Tân Chánh Hiệp, quận 12; kết quả điều chỉnh quy hoạch đất tại đường 3/2, Quận 11 cho phù hợp với thực trạng đất sản xuất.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu BKS

TM BAN KIỂM SOÁT



Đoàn Thị Thu Thủy